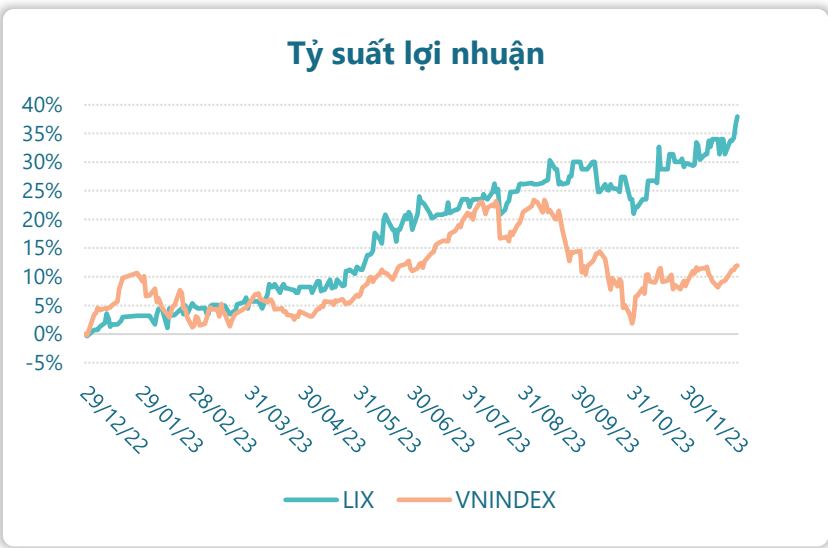
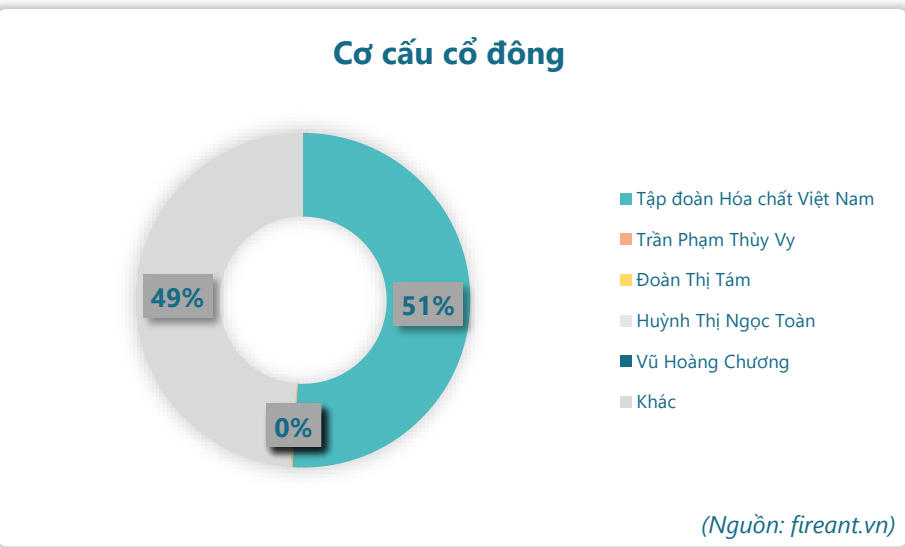
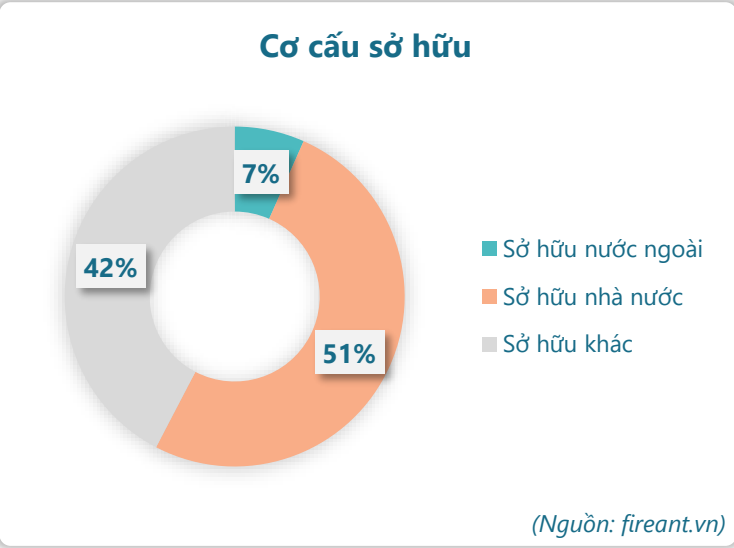
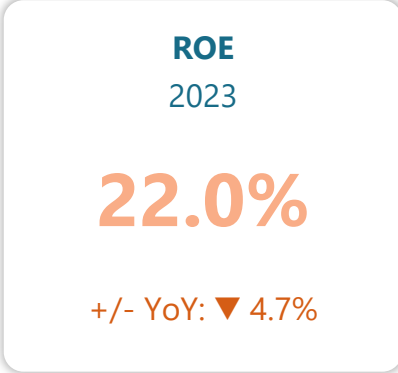
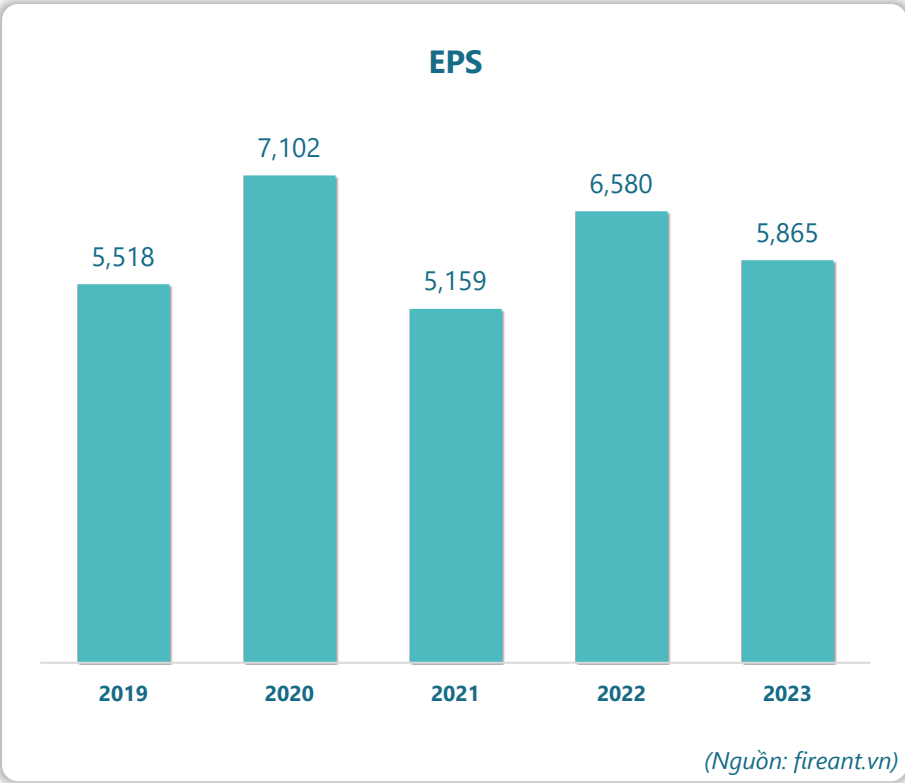
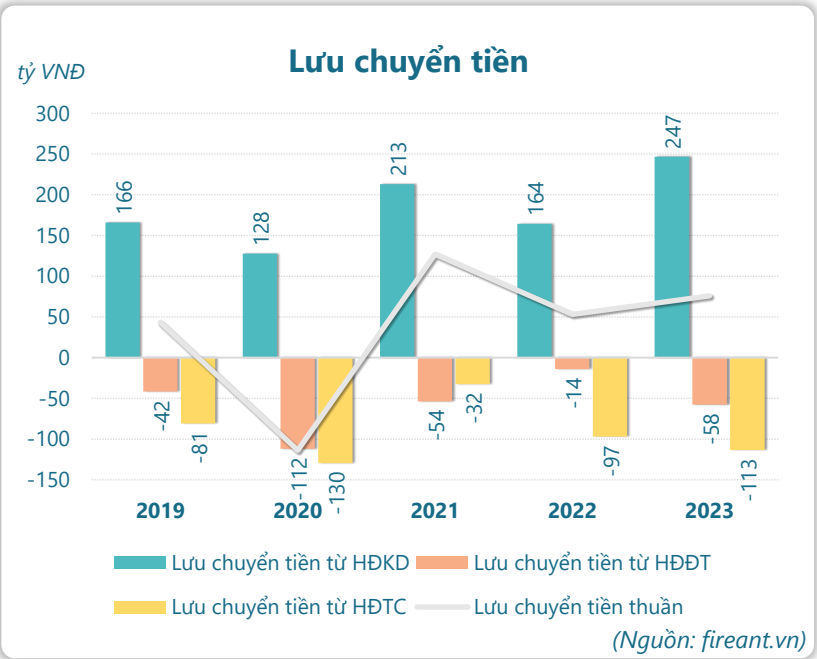
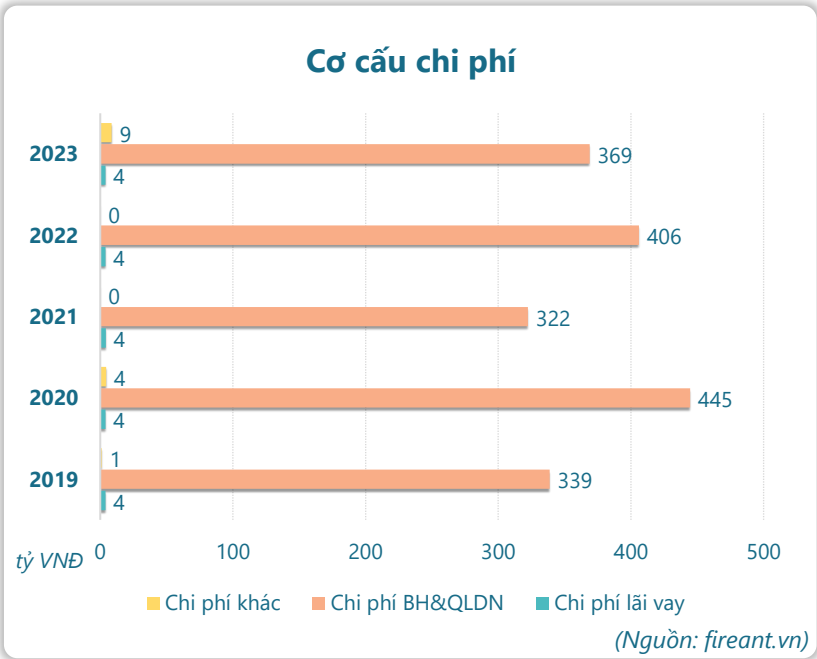
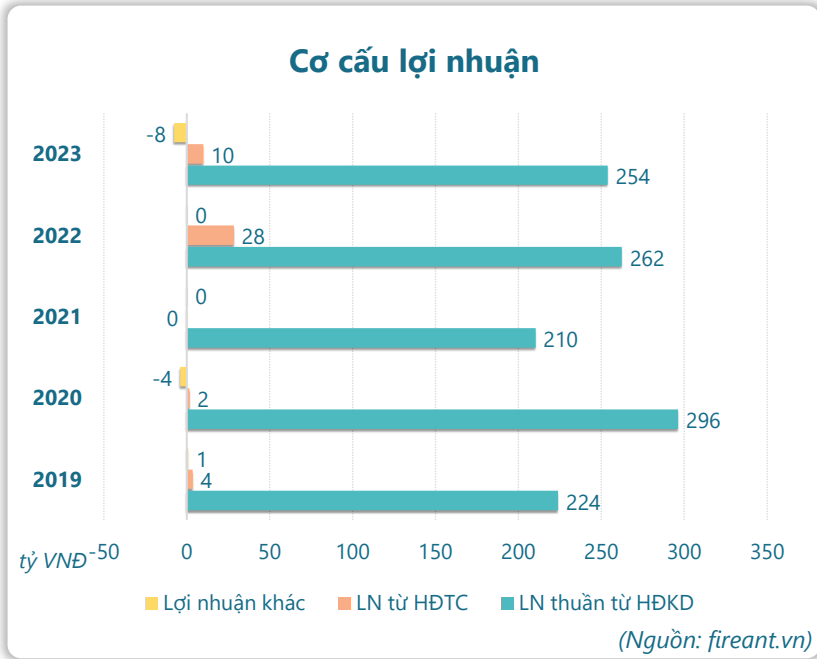
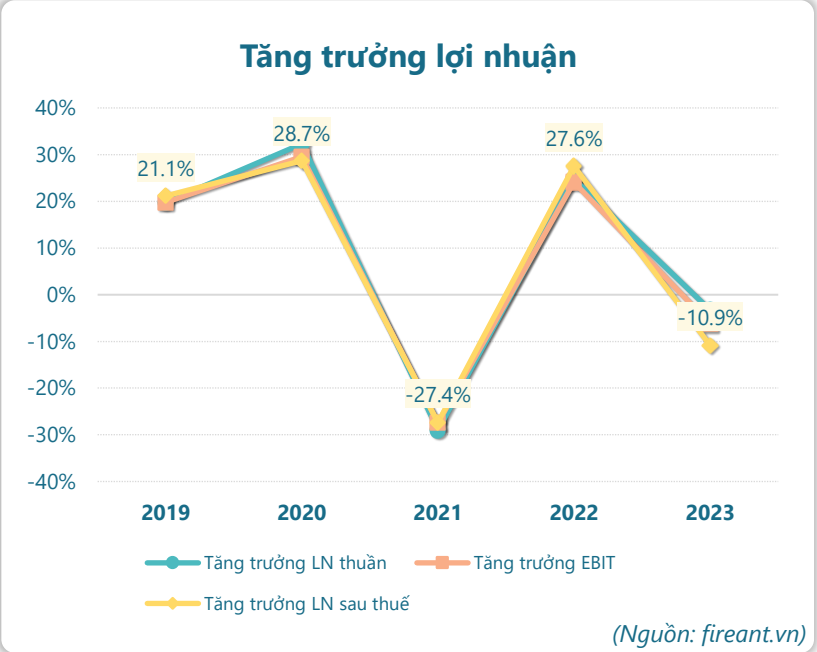
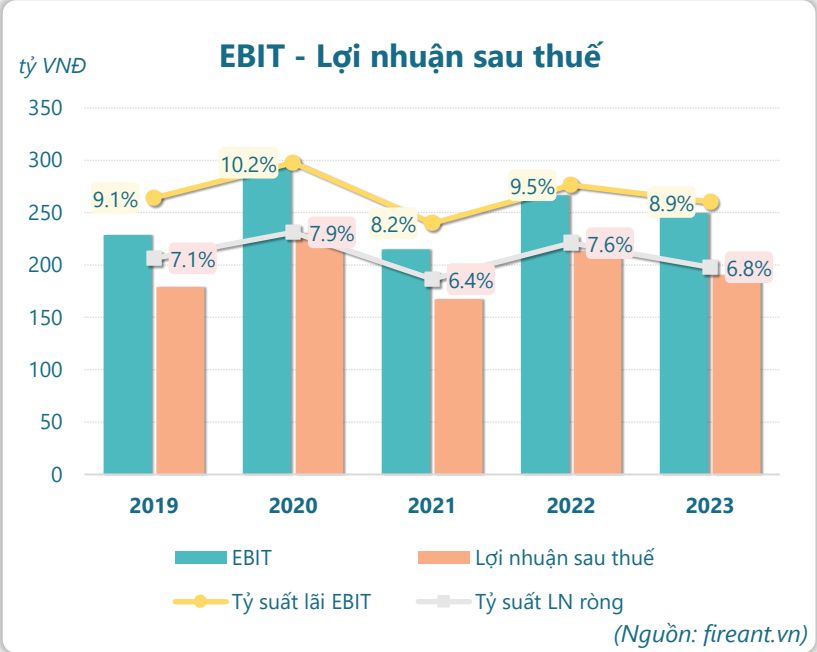
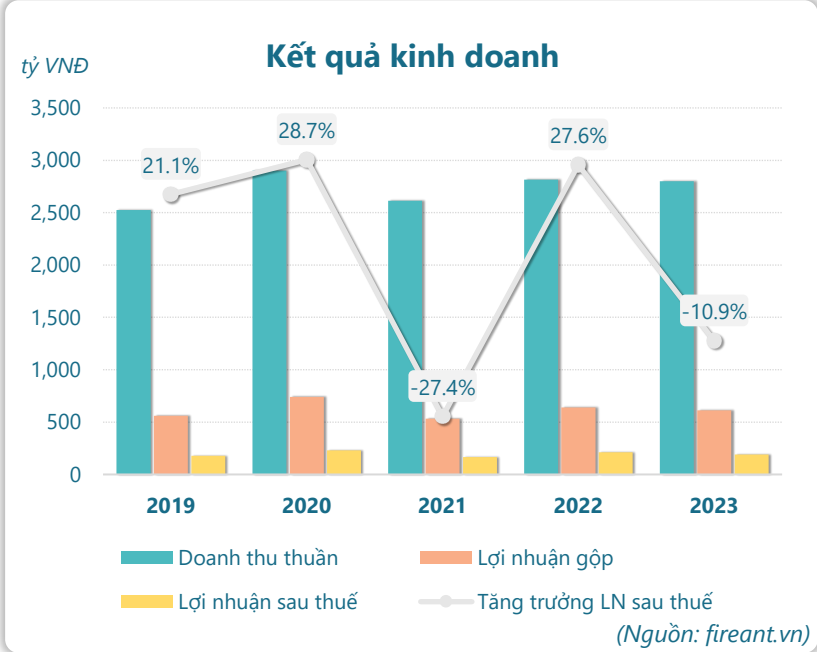


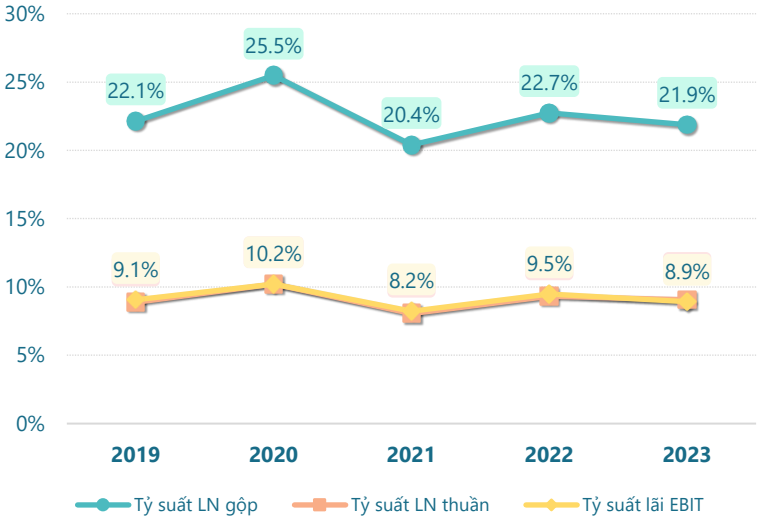
Ngày	51,500 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	6.6%	7.2%	12.2%

Sàn giao dịch	HSX
Khoảng giá 52 tuần	37,193 - 51,500
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	1,669
Số lượng CPLH (CP)	32,400,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	6,755
Sở hữu nước ngoài	6.7%
Beta	0.17
EPS	5,865
P/E	8.8



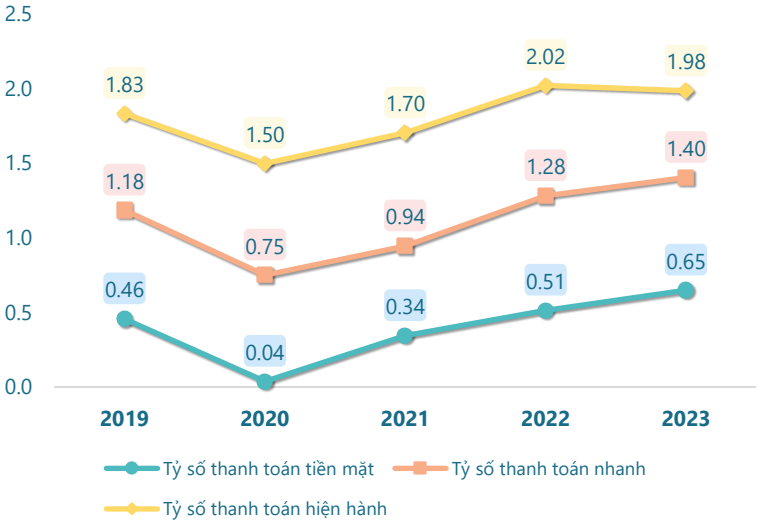


Tỷ suất lợi nhuận



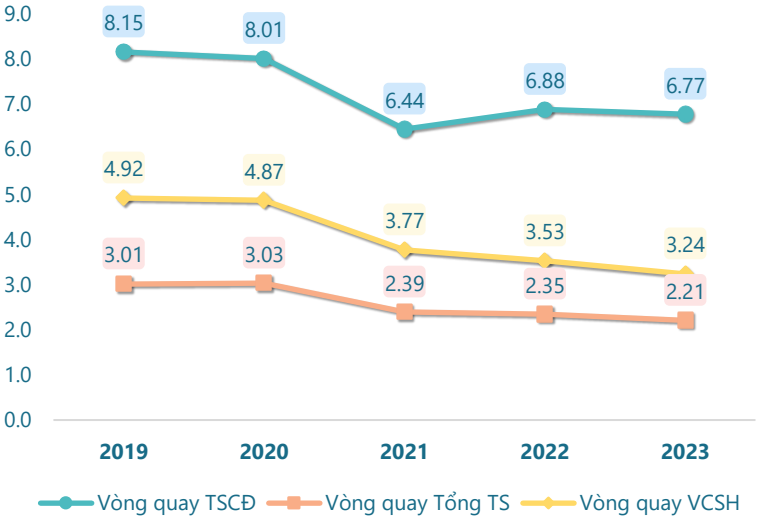
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



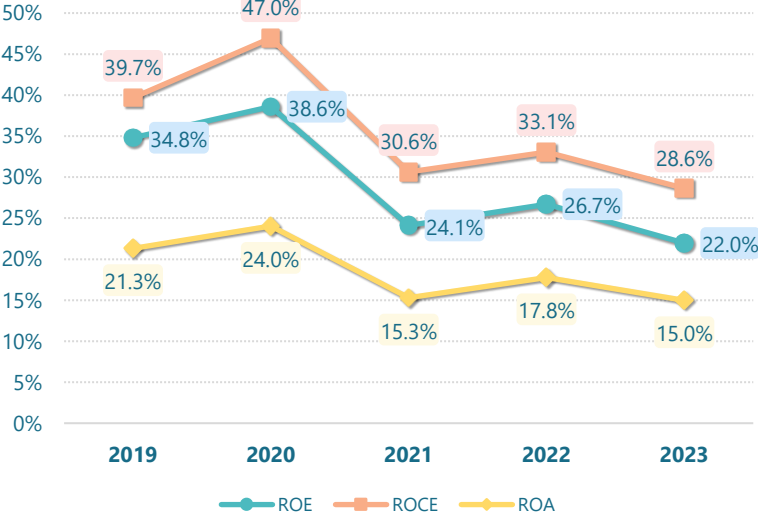
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



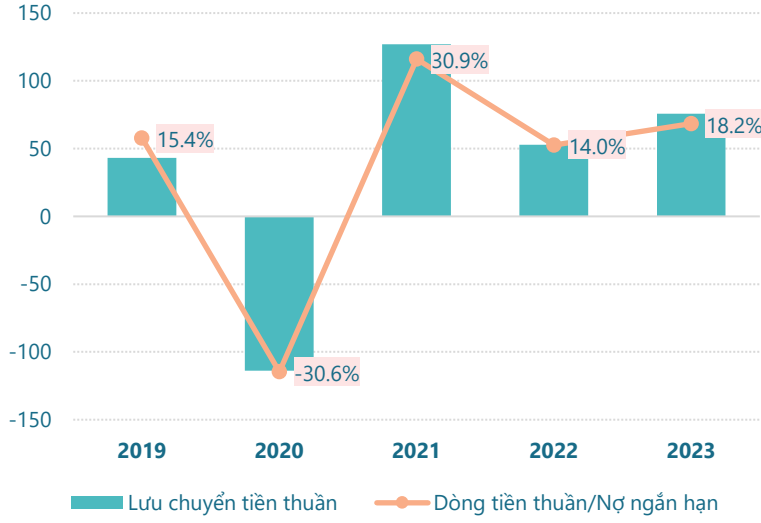
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



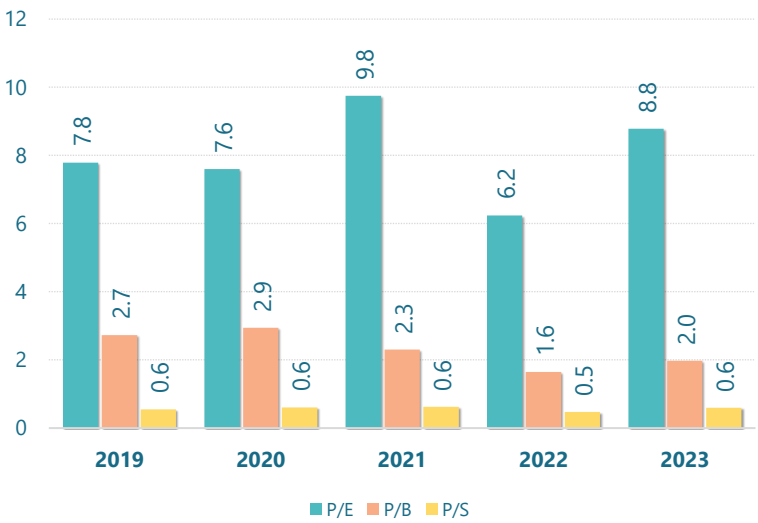
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)